

Số: 1791/QĐ-XPVPHC

Đắk Nông, ngày 25 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thu hồi 162,88 ha đất, rừng của Công ty TNHH Thương mại Nguyên Vũ giao Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn quản lý, bảo vệ;

Căn cứ Quyết định số 1730/QĐ-GQXP ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản số 112/BB-VPHC do ông Nguyễn Thành Trung, chức vụ: Công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường, đơn vị công tác: UBND xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 19/10/2021 về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đồng Thị Quế, nơi ở hiện tại: Bon R'Bút, xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong tại Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2021.

Tôi: Lê Trọng Yên, chức vụ: Phó Chủ tịch,

Đơn vị: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

++ Mái hiên hông nhà: 14,9 m², kết cấu công trình: Khung gỗ, cột gỗ, mái lợp tôn, nền đất, không vách.

* Thời gian vi phạm: Bắt đầu từ tháng 5 năm 2013 đến thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính (*theo khai nhận của người vi phạm*).

* Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là 9.063.603,036 đồng, được làm tròn số bằng: **9.063.600 đồng (Chín triệu không trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm đồng)**.

- Trường hợp nêu trên không thuộc trường hợp phải xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

3. Quy định tại Điểm đ, Khoản 3, Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Tình tiết tăng nặng: Không.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể: **50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)**.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc di dời tài sản trên đất; tháo dỡ công trình, vật kiến trúc xây dựng trên diện tích đất vi phạm, cụ thể như sau:

* Hiện trạng sử dụng đất:

+ Về cây cối, hoa màu trên đất: 56 cây Bơ; 08 cây Mít; 800 cây Cà phê (03 năm tuổi); và một số hoa màu trên đất như cây Dứa; Chuối.

+ Về công trình, vật kiến trúc trên đất:

++ Nhà rẫy: 47,5 m², kết cấu: Nhà xây gạch ống; chưa tô trát; nền lán xi măng; mái lợp Tôn; không trần.

++ Mái hiên trước: 12,5 m², kết cấu công trình: Khung gỗ, cột gỗ; mái lợp tôn; nền đất; không vách.

++ Mái hiên hông nhà: 14,9 m², kết cấu công trình: Khung gỗ, cột gỗ, mái lợp tôn, nền đất, không vách.

- Buộc trả lại diện tích **8.176,9 m² (0,81769 ha)** đất đã chiếm; giao cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn thực hiện quản lý, sử dụng đất phù hợp với hiện trạng đất khi được trả lại đất, đảm bảo quy định của pháp luật.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là **9.063.600 đồng (Chín triệu không trăm sáu mươi ba nghìn sáu trăm đồng)** vào ngân sách nhà nước.



Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định.

Mọi chi phí tổ chức khắc phục hậu quả (nếu có) do bà Đồng Thị Quế chi trả.

d) Biện pháp khác: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này:

1. Giao cho bà Đồng Thị Quế là người vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Đồng Thị Quế phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này, nếu bà Đồng Thị Quế không chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Số tiền phạt quy định tại Điều 1 Quyết định này, bà Đồng Thị Quế phải nộp vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước Đắk Nông trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này và phải gửi biên lai nộp phạt đến UBND huyện Đắk Glong để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Bà Đồng Thị Quế có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc nhà nước Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Giao cho UBND huyện Đắk Glong chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của bà Đồng Thị Quế. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, TN&MT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTN(Ch).

05



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Trọng Yên

